CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi là "Đại hội") của Công ty cổ phần Traphaco.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

CHƯƠNG II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Quyền của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

a. Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội (ngày 12/3/2026) có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.
b. Được Ban Tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
c. Có quyền phát biểu trong cuộc họp Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các nội dung thuộc chương trình Đại hội.
   Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận:
   + Thẻ biểu quyết - trong đó có ghi Tên cổ đông, Mã số cổ đông, Số cổ phần sở hữu, Số cổ phần được ủy quyền; Tổng số phiếu biểu quyết.
   + Phiếu bầu cử - trong đó có ghi Tên cổ đông, Mã số cổ đông, Số cổ phần sở hữu, Số cổ phần được ủy quyền; Tổng số phiếu bầu; Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"), thành viên Ban Kiểm soát ("BKS") và số phiếu bầu tương ứng.
   + Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Traphaco sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
d. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.
e. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký tham dự Đại hội và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong

trường hợp này, Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

f. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

+ *Trường hợp cổ đông cá nhân* là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;

+ *Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức* là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp;

+ *Trường hợp cổ đông tổ chức* là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

b. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội phải mang theo Thẻ căn cước công dân/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác và Giấy mời họp hoặc Thông báo mời họp, Văn bản ủy quyền hợp lệ (đối với trường hợp được ủy quyền tham dự họp) và thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông với Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

c. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức, người được ủy quyền khi vào phòng Đại hội ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định; trong quá trình diễn ra Đại hội phải tuân theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

d. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội;

e. Tất cả điện thoại di động để ở chế độ yên lặng hoặc tắt.

f. Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông do HĐQT chỉ định.

2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có các nghĩa vụ sau:

a. Thẩm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Thẻ căn cước công dân/Thẻ căn cước/Hộ chiếu hoặc Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (nếu có);

b. Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu khác cho các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông tham dự họp Đại hội;

c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách đại biểu trước Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm một Trưởng Ban và một số ủy viên không phải là các ứng viên vào thành viên HĐQT, thành viên BKS, do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua tại Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu có nghĩa vụ:

a. Hướng dẫn cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử đúng quy định;
b. Ghi nhận mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết của từng cổ đông theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến;
c. Xác định kết quả biểu quyết của Đại hội về các vấn đề thông qua tại Đại hội, thông báo kịp thời cho Ban Thư ký và đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu
d. Báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

1. Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội do HĐQT triệu tập. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì Phó Chủ tịch HĐQT hoặc một thành viên khác do các thành viên còn lại bầu làm Chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa thì Trưởng BKS điều khiển để Đại hội bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.
2. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
3. Chủ tọa có nghĩa vụ:

a. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
b. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội theo thẩm quyền.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

1. Ban Thư ký gồm 01 Trưởng Ban và một số ủy viên do Chủ tọa cử.
2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa bao gồm: Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội; Soạn thảo Nghị

quyết Đại hội về các vấn đề được thông qua tại Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Chủ tọa.

CHƯƠNG III. TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập họp lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, cuộc họp Đại hội lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai, và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ.
4. Theo đề nghị Chủ tọa, Đại hội có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty cổ phần Traphaco.

Điều 8. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. ***Nguyên tắc***: Tất cả vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, của tất cả cổ đông dự họp. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026 – 2030 phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu và thực hiện theo Quy chế bầu cử, Điều lệ Công ty. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp được phát Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Quy chế này.
2. ***Cách biểu quyết***: Trừ trường hợp biểu quyết bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2030 được thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến)* một vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết thông qua một vấn đề gì, cổ đông đồng ý thực hiện giơ Thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa và Ban tổ chức đại hội.

   Thành viên Ban kiểm phiếu ghi nhận mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông: tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

   Ngay sau khi hoàn thành phần biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
3. ***Thể lệ biểu quyết và các nội dung được biểu quyết thông qua***

   - Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Tại ngày chốt danh sách cổ đông *(ngày*

12/3/2026), tổng số cổ phần của Công ty là **41.453.673** *(bằng chữ: Bốn mươi mốt triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm bảy mươi ba)* cổ phần. Tổng số phiếu biểu quyết là **41.450.540** *(bằng chữ: Bốn mươi mốt triệu bốn trăm năm mươi nghìn năm trăm bốn mươi)* phiếu biểu quyết.

- Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội:

+) Được thông qua khi có số cổ đông đại diện từ ***65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên*** của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, gồm:

- Báo cáo kết quả hoạt động của Công ty năm 2025; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;
- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2025; Chiến lược, kế hoạch kinh doanh 2026 – 2030;
- Báo cáo của BKS năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025;
- Ủy quyền BKS Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập BCTC năm 2026;
- Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025;
- Miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2025;
- Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025; Dự kiến Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026, thù lao HĐQT, BKS năm 2026;
- Thay đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh;
- Việc ký hợp đồng với Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco và Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên, giao cho HĐQT trong năm 2026 chủ động xem xét, phê duyệt ký các hợp đồng giữa Công ty cổ phần Traphaco và các công ty: Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco, Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên; trên tinh thần đảm bảo lợi ích của Công ty cổ phần Traphaco.
- Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

+) Được thông qua khi có số cổ đông đại diện từ **75%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, gồm:

- Sửa đổi và bổ sung điều lệ.
- Việc ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV Dược phẩm Traphaco, giao cho HĐQT trong năm 2026 chủ động xem xét, phê duyệt ký các hợp đồng giữa Công ty cổ phần Traphaco và Công ty TNHH MTV Dược phẩm Traphaco; trên tinh thần đảm bảo lợi ích của Công ty cổ phần Traphaco.
- Tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu.

+) Được thông qua bằng hình thức bầu dồn phiếu

- Bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2030

Các vấn đề khác chưa được đề cập (*nếu có*) áp dụng theo quy định liên quan của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Điều 9. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc thảo luận tại Đại hội

Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề

trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ;

Cổ đông có thể tham gia thảo luận, phát biểu ý kiến trực tiếp tại Đại hội hoặc đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội;

Ban Thư ký Đại hội sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa.

2. Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông

Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

3. Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG IV. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 4 Chương, 10 Điều, được thông qua ngày 17 tháng 04 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.
2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ thường niên 2026;
- HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- Lưu: Vp. HĐQT, VT.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Chung Ji Kwang